

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TRẦN THỊ PHƯƠNG

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC
TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG
CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG**

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 60.14.05

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC

Đà Nẵng, Năm 2013

Công trình được hoàn chỉnh tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **TS. TRẦN VĂN HIẾU**

Phản biện 1 : **PGS.TS. NGUYỄN BẢO HOÀNG THANH**

Phản biện 2 : **TS. HUỖNH THỊ TAM THANH**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn tốt nghiệp
thạc sĩ Giáo dục học họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 16
tháng 11 năm 2013

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng.
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực có chất lượng cho mỗi đất nước và tạo cơ hội học tập cho mỗi người dân. Giáo dục suốt đời trở thành đòi hỏi và cam kết của mỗi quốc gia.

Thực hiện Nghị quyết 14/2005/NQ-CP ngày 02-11-2005 của Chính phủ về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020, giáo dục ở nước ta đã và đang phát triển không ngừng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Trong những năm gần đây, số lượng các trường đại học, cao đẳng tăng nhanh do nhu cầu học tập ngày càng cao.

Để có được nguồn lực con người đảm bảo yếu tố chất lượng và chất lượng ngày càng cao nhằm đáp ứng các yêu cầu hội nhập cần phải đảm bảo những điều kiện nhất định. Ngày 01/11/2007, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã ban hành quyết định số 66/2007/QĐ-BGDĐT về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường cao đẳng để làm căn cứ đánh giá.

Kiểm định chất lượng giáo dục là hoạt động đánh giá, là công cụ hữu hiệu và là đòn bẩy để nâng cao chất lượng giáo dục. Tuy hoạt động này không trực tiếp tạo ra chất lượng giáo dục, nhưng quá trình phấn đấu để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng đã đòi hỏi các cơ sở giáo dục phải không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng các chuẩn mực đầu vào, quy trình đào tạo và các chuẩn mực đầu ra.

Tự đánh giá là khâu đầu tiên trong tổng thể các hoạt động KĐCL GD, TĐG thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong tất cả các hoạt động, nghiên cứu và dịch vụ xã hội. Mục đích của TĐG không chỉ là đảm bảo cho nhà trường đào tạo có chất lượng cao mà còn mang lại động lực cải tiến và nâng cao chất lượng toàn trường. Nó còn là cơ sở quan trọng giúp nhà trường nâng cao

năng lực cạnh tranh, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của nhà trường trong tương lai.

Cho đến nay, nhiều trường cao đẳng trên cả nước nói chung và Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng nói riêng đã tiến hành công tác TĐG. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện của các trường vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập, dẫn đến hiệu quả của công tác TĐG chưa cao, chưa thật sự đạt được mục tiêu KĐCL GD cao đẳng và đáp ứng yêu cầu đào tạo của nhà trường.

Xuất phát từ những lý do trên, với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục cho ngành giáo dục nói chung và cho Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng nói riêng, chúng tôi đã chọn đề tài: “***Biện pháp quản lý công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng***” để nghiên cứu.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, xác lập các biện pháp quản lý công tác TĐG trong KĐCLGD ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu: Biện pháp quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng.

3.2. Phạm vi nghiên cứu: Nghiên cứu thực trạng công tác TĐG ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng từ năm 2009 đến 2012.

4. Giả thuyết khoa học

Công tác TĐG trong KĐCL GD ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng đã được quan tâm và triển khai thực hiện trong thời gian qua. Tuy nhiên, do công việc rất mới, đội ngũ CB, GV chưa được tập huấn, bồi dưỡng bài bản và chưa có biện pháp quản lý một cách khoa học nên công tác này vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập.

Nếu thiết lập và áp dụng đồng bộ các biện pháp quản lý công tác TĐG một cách khoa học, phù hợp với thực tiễn nhà trường thì

công tác TĐG sẽ được thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận về KĐCL GD, công tác TĐG trong KĐCL GD.

5.2. Khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng quản lý công tác TĐG ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng.

5.3. Đề xuất các biện pháp quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD của Nhà trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

6. Phương pháp nghiên cứu

6.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết

6.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi (Anket)
- Phương pháp phỏng vấn
- Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động
- Phương pháp chuyên gia

6.3. Phương pháp xử lý thông tin

Nhằm xử lý các kết quả nghiên cứu.

7. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

Để nghiên cứu thành công đề tài về KĐCL GD nói chung, tự đánh giá trong KĐCL GD nói riêng, chúng tôi đã chọn lọc nghiên cứu những tài liệu trong và ngoài nước như sau:

- Tài liệu nước ngoài:

+ Ashworth, A and Harvey, R.C (1994), *Assessing Quality in Further and Higher Education*, London: Jessica kingsley Publishers.

+ Hawick Highschool (2009), *Self-evaluation and Quality Assurance*.

Tài liệu trong nước:

- + Quyết định 76/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư 62/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 về quy trình và chu kỳ KĐCL GD trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.
- + Công văn 462/KTKĐCLGD-KĐĐH về việc hướng dẫn tự đánh giá trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp
- + Luật giáo dục 2012
- + Kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học của tác giả Nguyễn Đức Chính (2002)
- + Quản lý và kiểm định chất lượng đào tạo nhân lực theo ISO&TQM của tác giả Trần Khánh Đức (2004)
- + Hệ thống đảm bảo chất lượng quá trình dạy học ở trường đại học của tác giả Nguyễn Quang Giao (2012)

8. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, phụ lục, luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của công tác TĐG trong KĐCL GD ở trường Cao đẳng

Chương 2: Thực trạng quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng

Chương 3: Các biện pháp quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.1. TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

KĐCL GD là một thuật ngữ không còn mới mẻ với hầu hết các nền giáo dục tiên tiến. KĐCL GD ở Hoa Kỳ và nhiều nước phát triển trên thế giới đã trở thành hoạt động thường xuyên và thậm chí trở thành điều kiện tồn tại của nhiều cơ sở giáo dục. Ở Việt Nam, trong những năm gần đây do nhu cầu phát triển mạnh mẽ cả về quy mô lẫn loại hình đào tạo, vấn đề chất lượng cũng đã được các cấp, các ngành và xã hội quan tâm. Hiện nay, công tác KĐCL GD đã được khẳng định về mặt pháp lý trong Luật giáo dục 2012. Bộ GD&ĐT đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về KĐCL GD nói chung và KĐCL GD đại học, cao đẳng nói riêng. Các nhà khoa học, các nhà QLGD, các nhà nghiên cứu giáo dục đã có nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này. Ngoài ra, còn có các luận văn Thạc sĩ Quản lý giáo dục cũng đề cập đến vấn đề chất lượng, ĐBCL, KĐCL GD ở trường đại học, cao đẳng theo những cách tiếp cận khác nhau và đã có những đóng góp nhất định đối với công tác quản lý chất lượng, ĐBCL, KĐCL GD.

Hiện nay, Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng chưa có đề tài nào nghiên cứu về vấn đề KĐCL GD. Vì vậy, nghiên cứu các biện pháp quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD là rất cần thiết để góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

1.2. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1.2.1. Quản lý, quản lý giáo dục

a. Quản lý

Theo cách tiếp cận trên phương diện hoạt động của tổ chức thì: “Quản lý là tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý nhằm thực hiện các mục tiêu dự kiến”.

b. Quản lý giáo dục

Tác giả Trần Kiêm cho rằng: “Quản lý giáo dục được hiểu là những tác động tự giác của chủ thể quản lý đến tất cả các mắt xích của hệ thống nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu phát triển giáo dục, đào tạo thế hệ trẻ mà xã hội đặt ra cho ngành giáo dục”.

1.2.2. Chất lượng, chất lượng giáo dục

- **Chất lượng:** là một khái niệm mang tính tương đối, động, đa chiều. Khi tiếp cận ở mỗi vị trí, góc độ khác nhau thì cho ra những nhìn nhận, quan điểm về chất lượng là khác nhau. Tuy nhiên, các định nghĩa về khái niệm chất lượng đều thể hiện “chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu”.

- **Chất lượng giáo dục:** Các nhà nghiên cứu đã đưa ra một số quan điểm đánh giá về chất lượng giáo dục bằng ”Đầu vào”, ”Đầu ra”, ”Giá trị gia tăng”, ”Giá trị học thuật”, ”Kiểm toán”, ...hoặc được đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí quy định hoặc đạt được mục tiêu đề ra; sự phù hợp với mục đích, ...Ở Việt Nam, Bộ GD&ĐT đã xác định: *”Chất lượng giáo dục trường cao đẳng là sự đáp ứng mục tiêu đề ra, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục đại học trình độ cao đẳng của Luật giáo dục, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương và của ngành”*.

1.2.3. Kiểm định chất lượng giáo dục

Theo định nghĩa của tổ chức Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á (SEAMEO): KĐCL GD được xác định là “một quá trình đánh giá từ bên ngoài nhằm đưa ra quyết định công nhận một trường đại học hay một chương trình đào tạo của nhà trường đáp ứng các chuẩn mực quy định; hội đồng KĐCL đại học của Hoa Kỳ (CHEA) cho rằng: kiểm định là một quá trình xem xét chất lượng từ bên ngoài, được giáo dục đại học sử dụng nhằm đảm bảo và cải tiến chất lượng”.

Bộ GD&ĐT quy định: “KĐCL GD trường là hoạt động đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT quy định đối với trường ở từng trình độ đào tạo”

1.2.4. Tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

Tự đánh giá là quá trình cơ sở giáo dục tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá CLGD do Bộ GD&ĐT ban hành để báo cáo về tình trạng CLGD, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác để cơ sở giáo dục tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục [3].

1.3. CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.3.1. Mục đích KĐCL GD

KĐCL GD không chỉ đánh giá xem một cơ sở giáo dục có đáp ứng các chuẩn mực hay không mà còn nâng cao tính trách nhiệm của nhà trường về chất lượng đào tạo đồng thời mang lại động lực cải tiến và hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động nâng cao CLGD.

1.3.2. Quy trình kiểm định chất lượng giáo dục

Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định quy trình KĐCL GD cao đẳng, gồm 3 bước chính [3]:

a. Tự đánh giá

b. Đánh giá ngoài

c. Quyết định công nhận trường CĐ đạt tiêu chuẩn KĐCL

1.3.3. Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục

Tiêu chuẩn đánh giá CLGD là mức độ yêu cầu và điều kiện mà trường cần đáp ứng để được công nhận đạt tiêu chuẩn CLGD. Bộ GD&ĐT đã hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá CLGD trường cao đẳng gồm 10 tiêu chuẩn và 55 tiêu chí bao hàm hầu hết các hoạt động của trường cao đẳng.

1.3.4. Nguyên tắc và chu kỳ KĐCL GD

KĐCL GD đảm bảo các nguyên tắc: Độc lập, khách quan, đúng pháp luật; trung thực, công khai, minh bạch và bình đẳng. Việc KĐCL GD phải được thực hiện theo chu kỳ 5 năm/lần.

1.3.5. Điều kiện đăng ký KĐCL GD

- Đã hoàn thành báo cáo TĐG;
- Đã công bố báo cáo TĐG trong nội bộ cơ sở giáo dục ít nhất 30 ngày trước khi đăng ký đánh giá ngoài với một tổ chức KĐCL GD.

1.4. CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.4.1. Vai trò TĐG trong KĐCL GD

TĐG là một khâu quan trọng trong việc lập kế hoạch nâng cao chất lượng đào tạo của trường. TĐG giúp trường rà soát, tự xem xét thực trạng của trường, từ đó điều chỉnh mục tiêu cho giai đoạn tiếp theo, lập kế hoạch và hành động theo kế hoạch. Sau đó lại tiếp tục rà soát, xem xét lại thực trạng và điều chỉnh mục tiêu theo hướng cao hơn.

1.4.2. Quy trình TĐG trong KĐCL GD

- a. Xác định mục đích, phạm vi TĐG và lập kế hoạch TĐG*
- b. Thành lập Hội đồng TĐG*
- c. Lập kế hoạch tự đánh giá*
- d. Thu thập thông tin và minh chứng*
- e. Xử lý, phân tích các thông tin và minh chứng thu được*
- f. Viết báo cáo TĐG*
- g. Các hoạt động sau khi hoàn thành đợt TĐG*

1.5. QUẢN LÝ CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.5.1. Lập kế hoạch TĐG và đảm bảo thực hiện mục tiêu TĐG

1.5.2. Quản lý hoạt động của các nhóm chuyên trách trong công tác tự đánh giá

1.5.3. Quản lý việc thu thập thông tin, minh chứng

1.5.4. Quản lý việc xử lý, phân tích thông tin, minh chứng và đánh giá mức độ đạt được của các tiêu chí

1.5.5. Quản lý việc viết báo cáo các tiêu chuẩn và báo cáo TĐG

1.5.6. Quản lý các điều kiện đảm bảo công tác TĐG

Tiểu kết chương 1

Công tác TĐG trong KĐCL GD đối với các trường cao đẳng là hết sức cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Để quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD đạt hiệu quả cao thì người Hiệu trưởng cần phải hiểu rõ tầm quan trọng của hoạt động TĐG, các quy trình TĐG, phải xác định rõ sứ mạng và mục tiêu của trường, nắm vững các nguyên tắc quản lý và có biện pháp quản lý công tác TĐG trong nhà trường một cách cụ thể, rõ ràng và đồng bộ.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG

2.1. KHÁI QUÁT VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG

2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

2.1.2. Bộ máy tổ chức

Sơ đồ 2.1 (trang 42, luận văn)

2.1.3. Quy mô đào tạo

Quy mô đào tạo các bậc của nhà trường từ năm 2008 đến năm 2012, số liệu được trình bày ở **Bảng 2.1 (trang 43, luận văn)**.

2.1.4. Tình hình đội ngũ cán bộ, giảng viên

+ Tổng số cán bộ quản lý: 36 người, trong đó: PGS-TS: 01; Tiến sĩ: 02; Thạc sĩ: 7; Cử nhân: 26.

+ Tổng số giảng viên giảng dạy: 173 giảng viên, trong đó: PGS-TS: 01; Tiến sĩ: 04, Thạc sĩ: 43, Bác sĩ, Kỹ sư và Cử nhân: 125.

2.1.5. Về cơ sở vật chất

2.2. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT

2.2.1. Mục đích khảo sát

2.2.2. Phương pháp khảo sát

2.2.3. Nội dung khảo sát

2.2.4. Đối tượng khảo sát

2.2.5. Tổ chức khảo sát

2.3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TĐG TRONG KĐCL GD Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG

2.3.1. Thực trạng tình hình thực hiện công tác TĐG ở trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng trong giai đoạn từ năm 2009 đến 2012

Nhận thức rõ vai trò của KĐCL GD cao đẳng đối với sự phát triển của Nhà trường, Ban giám hiệu Nhà trường đã quyết định triển khai công tác tự đánh giá.

Nhà trường đã thành lập Hội đồng TĐG, Ban thư ký, các nhóm công tác chuyên trách. Hội đồng TĐG đã tổ chức họp để thông qua kế hoạch TĐG; Hội đồng TĐG đã công bố công khai kết quả TĐG trong toàn trường bằng nhiều hình thức, sau đó lập kế hoạch, chỉ đạo Ban thư ký tiếp nhận ý kiến phản hồi.

Trường cũng đã tổ chức hội thảo chuyên đề về KĐCL GD và TĐG trong KĐCL GD cao đẳng với toàn thể CB, GV tham dự.

2.3.2. Thực trạng nhận thức và thái độ của đội ngũ CB, GV và SV về KĐCL GD và công tác TĐG

Chất lượng, hiệu quả của hoạt động TĐG phụ thuộc rất nhiều vào nhận thức của CB, GV và SV trong việc tham gia vào quá trình TĐG.

Qua kết quả khảo sát ở bảng 2.2 (trang 53, luận văn) cho thấy: Chỉ có 60,38% đánh giá là rất tốt và tốt, còn lại 39,62% đánh giá là bình thường và chưa tốt. Điều này chứng tỏ nhận thức, thái độ và lòng quyết tâm của CB, GV về KĐCL và công tác TĐG chưa cao.

2.4. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC TĐG TRONG KĐCL GD Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG

2.4.1. Thực trạng công tác lập kế hoạch và đảm bảo mục tiêu tự đánh giá

Nhằm đánh giá thực trạng về công tác lập kế hoạch TĐG và đảm bảo thực hiện mục tiêu TĐG, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 5 nội dung ở bảng 2.3 (trang 54, luận văn). Kết quả khảo sát cho thấy:

Chỉ có việc xây dựng tiến độ và kế hoạch đảm bảo thực hiện mục tiêu TĐG được đánh giá là cao nhất, chiếm 82,08% là rất tốt và tốt. Điều này chứng tỏ Nhà trường rất quan tâm. Tuy nhiên, 4 nội dung còn lại chiếm tỷ lệ trung bình 63,21% là rất tốt và tốt. Điều đó chứng tỏ rằng, Nhà trường còn ít đầu tư trong việc triển khai thực hiện

công tác TĐG.

2.4.2. Thực trạng quản lý hoạt động của các nhóm chuyên trách trong công tác tự đánh giá

Qua kết quả khảo sát ở bảng 2.4 (trang 56, luận văn) cho thấy: việc xây dựng phương án tuyển chọn và sử dụng đội ngũ của các nhóm chuyên trách, có 93,4% đánh giá ở mức độ tốt và rất tốt. Tiếp đến, việc phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và phạm vi đang phụ trách cũng được đánh giá cao, chiếm 88,67%. Tuy nhiên, công tác kiểm tra đánh giá quá trình thực hiện và công tác quy hoạch, bồi dưỡng năng lực cho nhóm chuyên trách còn hạn chế, chỉ có 55,66% đánh giá là tốt. Như vậy, Nhà trường cần phải tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, đánh giá để nhìn thấy được năng lực thực sự của mỗi thành viên, từ đó lựa chọn nhân sự để bồi dưỡng, bố trí phù hợp.

2.4.3. Thực trạng quản lý việc thu thập thông tin, minh chứng

Qua kết quả khảo sát bảng 2.5 (trang 58, luận văn) cho thấy: việc lập kế hoạch và thường xuyên chỉ đạo công tác thu thập thông tin minh chứng được nhà trường thực hiện khá tốt. Công tác tuyên truyền, vận động sự ủng hộ tham gia của các thành viên trong Nhà trường có đến 31.13% là đánh giá chưa tốt. Việc thu thập được minh chứng phù hợp với yêu cầu và việc định kỳ kiểm tra, đánh giá chỉ đạt ở mức độ trung bình. Điều đó có nghĩa rằng, nhà trường đã rất quan tâm, chỉ đạo trong việc thu thập minh chứng nhưng do công tác tuyên truyền, vận động chưa cao, chưa tăng cường công tác kiểm tra nên công tác thu thập minh chứng chưa đạt được kết quả cao.

2.4.4. Thực trạng quản lý việc xử lý, phân tích thông tin, minh chứng và đánh giá mức độ đạt được của các tiêu chí

Qua bảng khảo sát 2.6 (trang 60, luận văn) cho thấy: việc thiết kế các bảng, biểu thống kê để mô tả nội dung công việc còn rất yếu, có 38.68% ý kiến đánh giá trung bình và 21.7% và chưa tốt. Khi xây

dựng các bảng biểu, các nhóm chuyên trách đã phải làm đi làm lại nhiều lần mới sử dụng được. Tìm hiểu việc thực hiện công tác xử lý, phân tích thông tin, minh chứng có 23.58% ý kiến đánh giá là trung bình và 15.09% là chưa tốt. Điều này là do hầu hết các cán bộ được phân công quá bận việc chuyên môn. Việc định kỳ kiểm tra, đánh giá công tác xử lý, phân tích thông tin, minh chứng, có 49.06% ý kiến đánh giá là tốt và 34.91% ý kiến đánh giá là trung bình. Như vậy, công tác này chưa được chú trọng.

2.4.5. Thực trạng quản lý việc viết báo cáo các tiêu chí/tiêu chuẩn và báo cáo tự đánh giá

Kết quả khảo sát bảng 2.7 (trang 62, luận văn) cho thấy: việc xây dựng quy trình viết báo cáo được nhà trường thực hiện nghiêm túc, đầy đủ; việc phân công CB viết báo cáo rất phù hợp, chiếm 80,19% là rất tốt và tốt. Tuy nhiên, công tác tập huấn, bồi dưỡng chưa được quan tâm nhiều nên việc viết báo cáo chưa đạt hiệu quả cao. Việc thu thập ý kiến phản hồi và công khai báo cáo TĐG được CB, GV đánh giá rất cao. Sau khi hoàn thành dự thảo báo cáo TĐG, Nhà trường đã công bố kết quả, thu thập ý kiến phản hồi và hoàn thiện.

2.4.6. Thực trạng quản lý các điều kiện đảm bảo công tác tự đánh giá

Nhìn vào bảng 2.8 (trang 63, luận văn) cho thấy việc xây dựng phương án tổ chức bộ máy nhân sự, tuyển chọn và sử dụng cán bộ làm công tác TĐG được đánh giá rất cao, 83.02% là tốt, không có ý kiến nào cho là chưa tốt. Việc lập kế hoạch về chế độ chính sách cho cán bộ tham gia công tác KĐCL GD có 50.94% ý kiến đánh giá là bình thường. Như vậy, công tác chính sách cho CB trực tiếp làm công tác KĐCL chưa được thực hiện đầy đủ. Về cơ sở hạ tầng, phương tiện phục vụ cho công tác TĐG, có 49.06% đánh giá bình thường, chiếm tỷ lệ cũng rất cao. Điều này chứng tỏ Nhà trường chưa đáp ứng đầy đủ trang thiết bị để phục vụ cho công tác TĐG.

2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG

2.4.1. Điểm mạnh

- Ban giám hiệu Nhà trường đã nhận thức được vai trò cũng như ý nghĩa của việc nâng cao CLGD và tham gia KĐCL GD.
- Nhà trường đã thành lập Ban TT-KT-ĐBCL với chức năng tham mưu, tư vấn cho Ban Giám hiệu về công tác ĐBCL, KĐCL GD.
- Nhà trường đã thành lập bộ máy nhân sự tham gia công tác TĐG.

2.4.2. Hạn chế

- Công tác tuyên truyền của Nhà trường chưa được rộng rãi và thường xuyên.
- Đội ngũ CB tham gia công tác KĐCL của trường được bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ chuyên môn sâu không nhiều.
- Hệ thống các văn bản hướng dẫn và quy trình thực hiện công tác TĐG còn hạn chế về số lượng lẫn chất lượng.
- Nhà trường vẫn chưa có biện pháp giám sát khoa học để quản lý chặt chẽ và có chỉ đạo kịp thời trong quá trình thực hiện.
- Công tác quản lý lưu trữ của nhà trường chưa được khoa học.
- Một số bộ phận trong CB, GV và sinh viên còn thờ ơ, thiếu nhiệt tình trong việc hỗ trợ cung cấp thông tin, minh chứng.
- Chưa có chế độ chính sách thoả đáng, chưa động viên kịp thời cho đội ngũ CB tham gia công tác TĐG.
- Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác tự đánh giá chưa được đảm bảo.

2.4.3. Thời cơ

- ĐBCL và KĐCL GD đã được đưa vào Luật giáo dục 2012.
- Mục đích của KĐCL GD nhằm để đăng ký KĐCL và để cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục. Như vậy, các nhà trường muốn tồn tại và phát triển bền vững đều phải thông qua KĐCL.
- Bộ GD&ĐT đã ban hành hệ thống các văn bản đầy đủ và rõ ràng về KĐCL GD và công tác TĐG trong KĐCL GD.

- Nhiều trường ĐH và CĐ trên cả nước cũng như trong khu vực đã thực hiện công tác KĐCL GD, nhà trường có thể học hỏi kinh nghiệm và tranh thủ sự giúp đỡ của các trường bạn để triển khai công tác KĐCL GD.

2.4.4. Thách thức

- Những yêu cầu cấp bách của XH về việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

- Nhu cầu lựa chọn Trường học có chất lượng tốt của phụ huynh, học sinh thông qua các phương tiện truyền thông đa dạng ngày càng cao.

- Sự cạnh tranh gay gắt trong công tác tuyển sinh của các trường CĐ, ĐH trên cả nước cũng như khu vực Miền trung, Thành phố Đà Nẵng.

Tiểu kết chương 2

Qua khảo sát thực tế thực trạng cho thấy, quản lý công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng tuy đã có nhiều cố gắng nhưng chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu, đạt hiệu quả chưa cao, vẫn còn một số hạn chế nhất định. Để giải quyết được những hạn chế trên, Nhà trường cần phải có các biện pháp quản lý mang tính khoa học, khả thi nhằm phát huy những mặt mạnh, khắc phục những mặt tồn tại để công tác tự đánh giá của trường đạt hiệu quả cao hơn. Nội dung của các biện pháp sẽ được trình bày ở Chương 3.

CHƯƠNG 3

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG

3.1. CÁC NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP

3.1.1. Nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa và tính phát triển

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và toàn diện

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính phù hợp và tính khả thi

3.1.5. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ TRONG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG

3.2.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên và sinh viên về công tác KĐCL GD và công tác tự đánh giá

a. Mục đích của biện pháp

Nâng cao nhận thức để hiểu rõ hơn vai trò, trách nhiệm, nhiệm vụ của mình trong công tác tổ chức thực hiện; để họ hiểu thấu đáo, hiểu đúng đắn về tác dụng của quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Tuyên truyền sâu rộng, phổ biến kịp thời các văn bản liên quan đến KĐCL GD và công tác TĐG; Tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học, tập huấn trao đổi về chủ đề TĐG trong KĐCL; Thực hiện chính sách ưu đãi, động viên khen thưởng kịp thời các tổ chức, CB, GV và sinh viên hoàn thành tốt công tác TĐG; Tạo điều kiện cho CB, GV và sinh viên tham dự, tham quan các hoạt động TĐG của các trường khác.

Bằng nhiều hình thức tác động khác nhau, vừa bắt buộc (có chế tài), vừa vận động tuyên truyền nhằm làm thay đổi nhận thức của tất cả mọi người. Một khi bắt kỳ cá nhân CB, GV cảm nhận được tầm

quan trọng và lợi ích của công tác TĐG trong KĐCL GD có thể mang lại trước nhất cho chính họ thì cá nhân đó sẽ tự nguyện tham gia công tác TĐG trước nhất là vì lợi ích cá nhân và sau đó là cho tập thể họ đang công tác. Lúc đó, việc nâng cao nhận thức sẽ dễ dàng hơn, biện pháp này sẽ có hiệu quả hơn.

3.2.2. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động và hệ thống văn bản quy định về công tác tự đánh giá

a. Mục đích của biện pháp

Giúp cho nhà quản lý định hướng đúng công việc cần làm, biết rõ phải làm gì và làm như thế nào; chủ động trong việc hoạch định, xây dựng kế hoạch hoạt động của đơn vị mình không trái với quy định.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Triển khai thực hiện đồng bộ và kịp thời về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Bộ giáo dục liên quan đến công tác TĐG, KĐCL GD; Có một cơ cấu tổ chức đủ về số lượng, có năng lực, trình độ chuyên môn vững vàng; Quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ CB Ban TT-KT-ĐBCL của nhà trường nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Ban hành các quy định của Nhà trường về các nội dung liên quan đến công tác TĐG, KĐCL, và ĐBCL GD; Cần có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện và động viên các đơn vị, cá nhân nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự giác, chủ động thực hiện các công việc được giao theo đúng các tiêu chuẩn đặt ra.

3.2.3. Tăng cường hiệu quả các hoạt động của nhóm chuyên trách trong công tác tự đánh giá

a. Mục đích của biện pháp

Có được kết quả đánh giá phù hợp với thực tế, rút kinh nghiệm để cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động của Nhà trường trong thời gian đến đạt kết quả tốt hơn.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Kiểm tra, rà soát lại năng lực của thành viên trong các nhóm chuyên trách; Bố trí lại nhân sự để tăng hiệu quả hoạt động của nhóm công tác; Khuyến khích, khen thưởng, động viên kịp thời sẽ tác động tích cực đến tâm lý, kích thích tính năng động sáng tạo của mỗi thành viên; Tăng cường kiểm tra tiến độ và trách nhiệm của nhóm trưởng cũng như các thành viên để có chỉ đạo kịp thời trong công tác TĐG; Theo dõi, đánh giá, nhận xét việc thực hiện theo kế hoạch để thảo luận, đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện tiếp theo; Quy hoạch, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ nhóm chuyên trách trong công tác tự đánh giá của Nhà trường.

3.2.4. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tham gia công tác KĐCL GD và công tác tự đánh giá

a. Mục đích của biện pháp

Nhằm nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CB tham gia công tác KĐCL GD và công tác TĐG, giúp cho việc TĐG các hoạt động của Nhà trường đạt hiệu quả cao hơn.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Quy hoạch, đào tạo nâng cao cho CB tham gia công tác TĐG phải tính đến độ tuổi, chuyên môn, năng lực và đảm bảo cân đối, tránh hụt hẫng đội ngũ thừa kế; Lập kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ tự đánh giá cụ thể cho từng đối tượng:

- + Đối với toàn thể CB, GV Nhà trường
- + Đối với các CB, GV tham gia vào mạng lưới cộng tác viên.
- + Đối với CB, GV tham gia vào các nhóm chuyên trách
- + Đối với CB, GV tham gia vào Hội đồng TĐG, Ban thư ký, Trưởng các nhóm chuyên trách, CB chuyên trách trong KĐCL GD.

Tăng cường phát triển đội ngũ chuyên gia trong lĩnh vực KĐCL GD; Nên có chế độ ưu tiên, khuyến khích cán bộ làm công tác quản lý đi học nâng cao, nghiên cứu chuyên ngành.

3.2.5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các quy trình tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục

a. Mục đích của biện pháp

Đảm bảo việc thực hiện theo đúng quy trình các bước và kế hoạch đã ban hành; Chỉ đạo thực hiện và điều chỉnh kịp thời.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

- Tổ chức nghiên cứu các tiêu chí
- Xây dựng kênh thông tin thu thập bằng chứng
- Hoàn thiện công tác quản lý lưu trữ và bổ sung thông tin, minh chứng

3.2.6. Tăng cường các điều kiện hỗ trợ cho công tác tự đánh giá

a. Mục đích của biện pháp

Nguồn nhân lực, vật lực, tài lực một điều kiện thiết yếu để tiến hành thực hiện công tác TĐG.

b. Nội dung và cách thực hiện biện pháp

Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chọn lọc nhân sự, thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn về KĐCL GD; Xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp với điều kiện nhà trường để tạo động cơ làm việc của đội ngũ tham gia công tác TĐG; Đầu tư kinh phí, bố trí đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất phù hợp để có điều kiện thuận lợi và chủ động hơn trong việc sắp xếp, phân loại thông tin, minh chứng phục vụ công tác TĐG.

3.3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP

Hệ thống các biện pháp quản lý công tác TĐG mà chúng tôi đã đề xuất trong luận văn đều có mối liên hệ, liên quan chặt chẽ với nhau, tác động qua lại, bổ sung cho nhau tạo thành một khối thống nhất và cùng nhau hoàn thiện. Mỗi biện pháp có tác động riêng đối với công tác quản lý, là một thành tố tạo nên hệ thống hoàn chỉnh. Biện pháp này sẽ là cơ sở, tiền đề và là điều kiện để thực hiện biện pháp tiếp

theo. Nếu thực hiện độc lập một biện pháp nào đó thì tác động của biện pháp đó bị hạn chế.

3.4. KHẢO NGHIỆM TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP

Để kiểm chứng tính cấp thiết và khả thi của các biện pháp đề xuất, chúng tôi đã khảo sát lấy ý kiến của 36 CBQL và 20 GV đang làm việc và giảng dạy tại trường. Trong phiếu hỏi, chúng tôi ghi rõ 6 biện pháp. Mỗi biện pháp được hỏi về tính cấp thiết và tính khả thi với 3 mức độ:

+ Về tính cấp thiết: Chưa cấp thiết (1)-Cấp thiết (2) - Rất cấp thiết (3)

+ Về tính khả thi : Chưa khả thi (1) - Khả thi (2) - Rất khả thi (3)

Sau khi tổng hợp các phiếu hỏi theo từng nội dung, chúng tôi thu được kết quả ở Bảng 3.1 (trang 90, luận văn)

- Từ tổng hợp các ý kiến, chúng tôi nhận thấy trên 90% cho rằng các biện pháp đề xuất là rất cấp thiết. Như vậy, các biện pháp mà luận văn đưa ra là hoàn toàn hợp lý.

- Về tính khả thi các biện pháp, chúng tôi thấy đa số các đối tượng tham gia trả lời đều cho rằng 6 biện pháp này là rất khả thi và khả thi. Tuy nhiên, kết quả chưa cao, chỉ có trên 51% ý kiến đánh giá là rất khả thi, điều này là do các yếu tố chủ quan lẫn khách quan tác động, ảnh hưởng đến kết quả tự đánh giá của Nhà trường. Tuy mức độ đánh giá chưa cao nhưng đó là công việc mà nhà quản lý có thể thực hiện được, không ngoài chức năng của họ.

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn công tác TĐG cũng như thực trạng quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD ở Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng; Dựa vào các nguyên tắc đề xuất biện pháp, chúng tôi đã đề xuất 6 biện pháp quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD tại Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng nhằm đánh giá được tổng thể

các hoạt động của Nhà trường và thực hiện công tác KĐCL GD. Mỗi biện pháp phản ánh một khía cạnh khác nhau trong công tác quản lý, nhưng giữa các biện pháp lại có mối quan hệ chặt chẽ gắn bó mật thiết với nhau, tạo thành một chỉnh thể thống nhất thúc đẩy quá trình quản lý công tác TĐG thực hiện tốt hơn.

Kết quả khảo nghiệm cho phép kết luận rằng: Các biện pháp nêu trên tuy chưa phải là một hệ thống đầy đủ các biện pháp, nhưng là các biện pháp chủ yếu có tính cấp thiết đối với thực tiễn ở Trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng. Các biện pháp này có mục đích tác động đến tất cả các khâu của hoạt động TĐG, tác động vào chủ thể, khách thể quản lý và tất cả các thành tố tham gia vào quá trình. Vì vậy, nếu Nhà trường vận dụng linh hoạt các biện pháp chúng tôi nêu ra phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của Nhà trường, chắc chắn công tác TĐG sẽ mang lại hiệu quả cao.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

1.1. Về lý luận

Luận văn đã đưa ra cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn liên quan đến vấn đề TĐG và KĐCL GD ở trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng. Cơ sở lý luận của luận văn đã khẳng định: Con đường ngắn nhất, mang tính quyết định cho cả trước mắt lẫn lâu dài của Nhà trường đó chính là việc tham gia vào quá trình TĐG và KĐCL GD. Đó chính là vấn đề cần thiết và cấp bách nhằm mục đích không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo đáp ứng mục tiêu đề ra.

- Luận văn đã đi sâu phân tích, làm sáng tỏ một số khái niệm cơ bản có liên quan đến vấn đề nghiên cứu và một số vấn đề cơ bản về KĐCL GD ở trường cao đẳng. Trên cơ sở đó, nêu lên những quan điểm về việc quản lý công tác TĐG của các trường cao đẳng nói chung và của trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng nói riêng.

1.2. Về thực trạng

Qua việc khảo sát thực tế, tổng hợp, phân tích, lấy ý kiến của cán bộ và giảng viên trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng, luận văn đã khái quát được tình hình thực hiện công tác TĐG và quản lý công tác TĐG của Nhà trường; Nêu lên được những mặt mạnh, hạn chế, thời cơ và thách thức của công tác TĐG cũng như trong quản lý công tác TĐG của Nhà trường; đề ra những biện pháp quản lý mang tính khoa học, khả thi nhằm phát huy những mặt mạnh, khắc phục những mặt tồn tại để công tác tự đánh giá của trường đạt hiệu quả cao hơn.

1.3. Về biện pháp

Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, tác giả đã đưa ra 6 biện pháp mang tính khả thi nhằm quản lý công tác TĐG trong KĐCL GD ở trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng để từ đó cải tiến, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động TĐG của Nhà trường, đó là:

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên về công tác KĐCL GD và tham gia thực hiện công tác tự đánh giá.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động và hệ thống văn bản quy định về công tác tự đánh giá

- Tăng cường hiệu quả các hoạt động của nhóm chuyên trách trong công tác tự đánh giá

- Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tham gia công tác kiểm định, công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các qui trình tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tăng cường các điều kiện hỗ trợ cho công tác tự đánh giá.

Các biện pháp được nêu trên là rất cần thiết nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý công tác TĐG của trường. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển đi lên của xã hội thì các biện pháp nêu trên cần phải được vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo ở từng khía cạnh phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của Nhà trường. Điều quan trọng nhất là người quản lý phải biết chọn lọc và phối hợp các biện pháp nói trên để tạo thành sức mạnh tổng thể cho quá trình quản lý công tác trong từng thời điểm nhất định.

Trong phạm vi có hạn, luận văn của chúng tôi mới chỉ đề cập đến các biện pháp quản lý công tác TĐG ở một trường cụ thể. Trong khi đó, đề tài này còn nhiều vấn đề cần được nghiên cứu sâu hơn và trên phạm vi rộng hơn. Vì vậy, sau này nếu có điều kiện, chúng tôi sẽ phát triển đề tài này ở cấp độ sâu hơn và rộng hơn.

Như vậy, với việc thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, mục đích nghiên cứu, luận văn cơ bản đã đạt được, giả thuyết khoa học của đề tài đã được minh chứng.

2. KHUYẾN NGHỊ

2.1. Đối với Bộ Giáo dục & Đào tạo

- Tăng cường trách nhiệm và đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện hoạt động KĐCL GD trường cao đẳng theo định kỳ hằng năm và chu kỳ 5 năm.

- Quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, mời chuyên gia báo cáo, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác TĐG, KĐCL GD nhằm trao đổi kinh nghiệm và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ tham gia.

- Nên tổ chức thường xuyên hơn các buổi giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm giữa các trung tâm ĐBCL của các trường cao đẳng với nhau.

2.2. Đối với trường Cao đẳng Bách Khoa Đà Nẵng

- Nhà trường cần xem hoạt động KĐCL GD là một trong những hoạt động ưu tiên, trong đó khâu tự đánh giá là khâu đầu tiên phải thực hiện, phải được tiến hành nghiêm túc và liên tục.

- Công tác tuyên truyền cần phải làm tốt hơn

- Cần bổ sung đội ngũ CB cho Ban TT-KT-ĐBCL đủ về số lượng, mạnh về chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện tốt chức năng tham mưu và điều phối các hoạt động liên quan đến công tác TĐG và KĐCL GD.

- Quan tâm kịp thời, cử CB đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác KĐCL và ĐBCL GD trong và ngoài nước.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện hơn nữa cho những CB có ý thức học tập, cống hiến, không ngừng cải tiến, nâng cao CLGD của Nhà trường đi học tập, nghiên cứu về KĐCL và ĐBCL giáo dục.

- Xây dựng mạng lưới CB kiêm nhiệm công tác KĐCL và ĐBCL. Trong đó, mỗi khoa, phòng có một CB chuyên trách về công tác KĐCL và lãnh đạo đơn vị là người chịu trách nhiệm về công tác KĐCL của đơn vị mình.

- Tiếp tục đầu tư CSVC, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tăng cường nguồn kinh phí chi để phục vụ việc triển khai các hoạt động TĐG và KĐCL. Có chế độ chính sách cho CB tham gia công tác ĐG, KĐCL GD.

- Nhà trường cần áp dụng ISO trong công tác lưu trữ.